

Số: 2025/QĐ-UB

TP. Hồ Chí Minh, ngày 31 tháng 7 năm 1992

QUYẾT ĐỊNH TẠM THỜI CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ
Về xử phạt đối với các vi phạm sử dụng biển số xe, máy thông tin vô tuyến,
còi ưu tiên và đèn tín hiệu ưu tiên đặc biệt trên địa
bàn thành phố Hồ Chí Minh

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và ủy ban nhân dân ngày 30 tháng 6 năm 1989;
- Căn cứ Pháp lệnh xử phạt vi phạm hành chính ngày 7/12/1989;
- Căn cứ Nghị định số 121/HĐBT ngày 15/8/1987 của Hội đồng Bộ trưởng về việc ban hành điều lệ bưu chính viễn thông;
- Căn cứ Quyết định số 176/LB ngày 9/12/1989 của Liên Bộ Nội vụ - Giao thông vận tải về điều lệ trật tự an toàn giao thông đường bộ;
- Xét đề nghị của Bộ Chỉ huy quân sự thành phố tại văn thư số 32/CV ngày 6/4/1992 và của Sở Tư pháp thành phố tại văn thư số 28/VB ngày 14/5/1992,

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Nay cấm gắn biển số xe vào xe chưa đăng ký, hoặc gắn không đúng với biển số đã đăng ký, bao gồm các loại xe ô tô, xe 2-3 bánh gắn máy và xích lô đạp.

Điều 2. Các loại xe dưới đây được sử dụng còi ưu tiên và đèn tín hiệu ưu tiên đặc biệt:

- Xe chữa cháy đi làm nhiệm vụ chữa cháy;
- Xe quân đội và công an đi làm nhiệm vụ đặc biệt khẩn cấp;
- Xe cứu thương, đón bệnh nhân cấp cứu.

Nghiêm cấm việc sử dụng còi ưu tiên, đèn tín hiệu ưu tiên đặc biệt trên tất cả các phương tiện khác trong giao thông đường bộ.

Điều 3. Các tổ chức đóng trên địa bàn thành phố, kể cả các tổ chức kinh tế ngoài ở thành phố muốn lắp đặt sử dụng, dự trữ các loại máy thông tin thu, phát vô tuyến, các máy phát sóng có đèn công suất cao tần, muốn sử dụng tần số vô tuyến để liên lạc, sử dụng máy thông tin vô tuyến mang theo người, hoặc gắn trên các phương tiện giao thông, hay đặt tại một nơi cố định đề phải xin phép

Bưu điện thành phố và chỉ được lắp đặt, sử dụng, dự trữ khi đã có giấy phép. Nghiêm cấm việc sử dụng các loại máy thông tin vô tuyến không có giấy phép, sử dụng không đúng quy định trong giấy phép.

- Các cơ quan hưởng quy chế ngoại giao được liên lạc ra nước ngoài, nhưng phải đăng ký máy và tần số sử dụng với Bưu điện thành phố.
- Việc sử dụng các phương tiện thông tin vô tuyến trong quân đội, công an nhân dân thực hiện theo quy định của Bộ Quốc phòng và Bộ Nội vụ.

Điều 4. Mọi vi phạm bị xử phạt như sau:

- Vi phạm điều 1, lần thứ nhất phạt tiền 20.000đ; lần thứ hai phạt tiền 100.000đ; lần thứ ba tịch thu xe.

- Vi phạm điều 2, lần thứ nhất phạt tiền 100.000đ; tịch thu các bộ phận còi và đèn tín hiệu ưu tiên; lần thứ hai phạt tiền 200.000đ; tịch thu cá thiết bị vi phạm; vi phạm lần thứ ba tịch thu xe.

- Vi phạm điều 3, lần thứ nhất, sử dụng máy phát và tần số vô tuyến điện không có giấy phép phạt một triệu đồng/1 máy, truy thu các phí theo thời gian máy phát và tần số sử dụng, niêm phong máy để làm thủ tục xin phép sử dụng; sử dụng máy phát và tần số không đúng quy định trong giấy phép phạt 500.000 đồng. Vi phạm lần thứ hai tịch thu máy, tùy mức độ vi phạm có thể truy tố để toá án xét xử.

Điều 5. Bưu điện thành phố chịu trách nhiệm hướng dẫn, đăng ký, xét duyệt cấp giấy phép sử dụng đúng quy định cho các đối tượng có nhu cầu sử dụng các loại máy thông tin vô tuyến và máy phát sóng có đèn công suất cao tần.

Điều 6. Sở Tư pháp thành phố phối hợp với các báo, Đài Tiếng nói nhân dân, Đài truyền hình thành phố và các ngành có liên quan để phổ biến, tuyên truyền, giải thích quyết định này trên các phương tiện thông tin đại chúng.

Sở Ngoại vụ thành phố thông báo chính thức cho các cơ quan ngoại giao nước ngoài ở thành phố để đăng ký theo quy định.

Điều 7. Công an thành phố phối hợp với Bưu điện và Bộ Chỉ huy quân sự thành phố tổ chức kiểm tra, xử lý nghiêm minh, kịp thời đối với các vi phạm. Nguyên tắc và thẩm quyền xử phạt vi phạm về sử dụng biển số xe, còi và đèn tín hiệu ưu tiên thực hiện Nghị định số 141/HĐBT ngày 25 tháng 4 năm 1992 của Hội đồng Bộ trưởng; xử phạt vi phạm về lắp đặt, sử dụng, dự trữ các loại máy thông tin vô tuyến, sử dụng tần số vô tuyến thực hiện theo Thông tư số 224/TTLB ngày 25 tháng 11 năm 1991 của Liên Bộ Tài chính – Giao thông vận tải và Bưu điện.

Điều 8. Quyết định này có hiệu lực sau 30 ngày kể từ ngày ký quyết định.

Điều 9. Các đồng chí Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố, Giám đốc Công an thành phố, Giám đốc Bưu điện thành phố, Chỉ huy trưởng Bộ Chỉ huy quân sự thành phố, Giám đốc Sở Ngoại vụ thành phố, Giám đốc Sở Tư

pháp thành phố, Thủ trưởng các Sở, Ban, Ngành thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận, huyện chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH
(đã ký)
Võ Viết Thanh